

Số: 154/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ
ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Mở Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-KĐCL ngày 21/11/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên 31;

Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-KĐCL ngày 27/11/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp 31 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Mở Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp 31 ngày 19/12/2024 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Mở Hà Nội của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 88%,



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 154/NQ-HĐKĐCL ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD – ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 7.1	4	4.00	5	100%
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	3.80	4	80%
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	3			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	3.80	4	80%
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chuẩn 5				Tiêu chí 9.3	4				
Tiêu chí 5.1	4	3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.1	4	4.00	6	100%
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.2	4						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.3	4				
Tiêu chí 6.1	4	4.00	7	100%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.1	5	4.20	5	100%
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.3	4			
		Tiêu chí 11.4	4						
		Tiêu chí 11.5	4						
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		44			88%				

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số: 154/NQ-HĐKĐCL ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh (CTĐT) của Trường Đại học Mở Hà Nội đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT rõ ràng, được rà soát và cập nhật, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT thể hiện rõ các năng lực chung và năng lực cốt lõi của người học tốt nghiệp. Bản mô tả CTĐT có đủ các thông tin cốt lõi về CTĐT, được công khai đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức. Chương trình dạy học có cấu trúc gắn kết, logic, được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra của CTĐT bao gồm tổ hợp các phương pháp dạy - học và kiểm tra đánh giá, được đối sánh với chương trình tương ứng của các trường đại học trong nước và quốc tế và tham khảo ý kiến của các bên liên quan. Triết lý giáo dục của Trường được phổ biến đến các bên liên quan; phương pháp dạy - học đa dạng và phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần. Phương pháp kiểm tra đánh giá đa dạng, được quy định, phổ biến đến người học và triển khai. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được quan tâm; kết quả thực hiện giảng dạy, nghiên cứu của giảng viên được quản trị, đánh giá và ghi nhận. Chính sách, phương thức và tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, được cập nhật. Hệ thống giám sát tiến độ học tập và kết quả học tập khá đa dạng và thực hiện hiệu quả. Cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng được đầu tư; phòng thực hành và các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ. Tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn được xác lập, giám sát; tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quan tâm; nhà sử dụng lao động hài lòng với chất lượng người học tốt nghiệp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có CTĐT được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát mục tiêu cụ thể của CTĐT thể hiện rõ hơn yêu cầu về đào tạo thạc sĩ; rà soát chuẩn đầu ra thể hiện rõ hơn năng lực ngoại ngữ 2 và kiến thức liên ngành, cộng hưởng tốt hơn với triết lý giáo dục “mở” của Trường; chú trọng tham khảo ý kiến các

bên liên quan đặc biệt là Nhà sử dụng lao động, cựu học viên trong rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT.

2. Rà soát, điều chỉnh các thông tin trong bản mô tả CTĐT đảm bảo chính xác, nhất quán về CTĐT; rà soát, bổ sung học liệu phù hợp và có bản quyền, cập nhật vào đề cương học phần; quan tâm khai thác học liệu trên LMS và các bài báo quốc tế phục vụ tự học, tự nghiên cứu, bắt kịp các kết quả nghiên cứu hiện đại; nghiên cứu thể hiện đề cương học phần trên trang thông tin điện tử với giao diện thân thiện hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho các bên liên quan dễ dàng tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu về CTĐT và học phần.

3. Rà soát chương trình dạy học tăng số tín chỉ tự chọn cho định hướng nghiên cứu và số học phần tự chọn phục vụ các vị trí việc làm trong mảng biên phiên dịch tiếng Anh, đảm bảo các học phần đóng góp hợp lý vào hình thành chuẩn đầu ra của CTĐT; tích hợp nội dung nền tảng về phương pháp luận nghiên cứu khoa học, các ứng dụng công nghệ trong xử lý dữ liệu và dịch thuật; quy định trích dẫn theo các tiêu chuẩn cập nhật trong các nội dung dạy học, đồng thời rà soát để tránh sự trùng lặp về nội dung trong các học phần.

4. Tăng cường khai thác hệ thống LMS và ứng dụng các phần mềm, ứng dụng AI trong giảng dạy, dịch thuật nhằm phát triển kỹ năng số cho học viên; chú trọng hoạt động dạy - học thông qua các nghiên cứu khoa học giúp xây dựng cho học viên nền tảng phương pháp luận nghiên cứu khoa học, các mô hình, phương pháp nghiên cứu đa dạng và các kỹ năng liên quan đến công bố sản phẩm nghiên cứu khoa học như kỹ năng trích dẫn và các vấn đề liên quan đến liêm chính học thuật.

5. Rà soát hoạt động kiểm tra đánh giá đảm bảo phù hợp với chuẩn đầu ra; rà soát công cụ kiểm tra đánh giá trong các học phần bao gồm công tác phản biện đề thi để đảm bảo độ giá trị và tin cậy cho kết quả kiểm tra đánh giá; bổ sung quy định cụ thể thời hạn hoàn thành nhập điểm lên phần mềm, thời hạn giảng viên công bố điểm thành phần tạo thuận lợi cho học viên phản hồi kịp thời kết quả học tập; cụ thể hóa các câu hỏi liên quan đến kiểm tra đánh giá trong phiếu khảo sát về hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá; nghiên cứu số hóa quy trình khiếu nại kết quả học tập của người học để đảm bảo công tác này được thuận tiện, kịp thời và hiệu quả hơn.

6. Có chính sách tuyển dụng, đãi ngộ và đào tạo phù hợp để sớm có đội ngũ cán bộ đầu ngành và giảng viên trình độ cao đúng ngành đào tạo; có cơ chế khuyến khích giảng viên trẻ học tập nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế và giao lưu, hợp tác đối tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học; quy định cụ thể quy đổi khối lượng công việc của giảng viên, đặc biệt ở các hoạt động nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong chế độ làm việc của giảng viên, nghiên cứu viên để cải tiến đánh giá và ghi nhận, đãi ngộ; có cơ chế,

chính sách phù hợp khuyến khích, thúc đẩy cán bộ, giảng viên, nhất là giảng viên trẻ tích cực nghiên cứu, phát triển công nghệ và tăng công bố khoa học.

7. Rà soát quy hoạch phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp tầm nhìn, chiến lược phát triển các giai đoạn và lĩnh vực hoạt động; có chính sách ưu đãi để tuyển dụng đội ngũ nhân viên có năng lực theo vị trí công việc; nghiên cứu xây dựng hệ thống KPIs và đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ gắn với đãi ngộ; đánh giá, đào tạo theo tiếp cận năng lực của vị trí công việc và tăng cường ứng dụng công nghệ để nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ, hỗ trợ CTĐT.

8. Khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực và phân tích, dự báo để điều chỉnh chính sách, phương thức và tiêu chí tuyển sinh; phân tích, đối sánh kết quả học tập của học viên tuyển từ các ngành gần để đánh giá mức độ phù hợp, độ tin cậy của các tiêu chí tuyển sinh từ đó có biện pháp cải tiến, điều chỉnh cho phù hợp; tiếp tục đa dạng hóa và đổi mới phương thức truyền thông về CTĐT; tăng cường phối hợp với các nhà sử dụng lao động và đẩy mạnh truyền thông nội bộ để tăng nguồn đầu vào từ người học tốt nghiệp đại học; rà soát quy trình, thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu về sự tiến bộ của học viên để có giải pháp nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ giảm tỉ lệ thôi học; đầu tư hơn nữa cho hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm thu hút nhiều học viên tham gia, tăng cường kỹ năng nghiên cứu và công bố khoa học cho học viên.

9. Nghiên cứu, có phương án sắp xếp để bố trí chỗ làm việc riêng biệt cho giảng viên đáp ứng chuẩn cơ sở giáo dục đại học; tiếp tục đầu tư phát triển Thư viện để đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn thư viện của cơ sở giáo dục đại học; tăng cường nguồn học liệu bao gồm cả cơ sở dữ liệu điện tử và tài liệu bằng tiếng nước ngoài phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; đầu tư, nâng cấp phòng thực hành, thí nghiệm cho các học phần chuyên ngành của CTĐT; quan tâm hơn đến chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và tổ chức đào tạo, tiếp tục nâng cấp hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm; khuyến khích giảng viên và người học sử dụng LMS để tổ chức giảng dạy kết hợp; rà soát, cập nhật các văn bản, quy trình về công tác vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn và phòng chống cháy nổ trong các khuôn viên.

10. Tăng cường năng lực cho cán bộ, giảng viên về phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra, cách thức thiết kế chuẩn đầu ra, nội dung chương trình dạy học, các phương pháp dạy học, kỹ thuật kiểm tra đánh giá phù hợp với việc đạt được chuẩn đầu ra; khẩn trương xây dựng bộ công cụ và kế hoạch thực hiện đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT và đánh giá chuẩn đầu ra các học phần theo quy định để cải tiến chất lượng CTĐT; nghiên cứu áp dụng các công cụ thẩm định đề thi, phân tích kết quả thi một cách khoa học để phục vụ đánh giá, cải tiến quá trình dạy học và các phương pháp kiểm tra đánh giá; tiếp tục rà soát, đánh giá một cách hệ thống cơ chế phản hồi của các bên liên quan và chuẩn hoá các công cụ khảo sát đảm bảo độ tin cậy và giá trị của thông tin thu được làm cơ sở cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT. ✓

11. Khảo sát các nhà tuyển dụng thường xuyên và kết hợp thu thập dữ liệu phục vụ mục đích đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học tốt nghiệp để cải tiến; quan tâm khảo sát thông tin về việc làm và cơ hội phát triển của cựu người học; đưa chỉ số về kết quả đầu ra thành các chỉ số thực hiện chính KPIs để giám sát, cải tiến thường xuyên chất lượng CTĐT; áp dụng phương thức đào tạo cá thể hóa, dạy học (hoặc tự học) qua mạng để phù hợp với nhu cầu đào tạo trong kỷ nguyên mới.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có CTĐT được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. ✓

